

Số: 18 /2021/QĐ-UBND

Gia Lai, ngày 05 tháng 08 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định về bố trí số lượng cán bộ, công chức
xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Gia Lai**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về bố trí số lượng cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

2. Đối tượng áp dụng

a) Cán bộ xã, phường, thị trấn.

b) Công chức xã, phường, thị trấn.

c) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Bố trí số lượng cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn

1. Số lượng cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn được bố trí theo Quyết định phân loại đơn vị hành chính xã, phường, thị trấn như sau:

- a) Xã, phường, thị trấn loại 1: Tối đa không quá 23 người.
- b) Xã, phường, thị trấn loại 2: Tối đa không quá 21 người.
- c) Xã, phường, thị trấn loại 3: Tối đa không quá 19 người.

2. Đối với xã, thị trấn bố trí Trưởng Công an xã, thị trấn là Công an chính quy thì số lượng cán bộ, công chức quy định tại khoản 1 Điều này giảm 01 người.

Điều 3. Bố trí cụ thể số lượng công chức xã, phường, thị trấn

1. Mỗi chức danh công chức xã, phường, thị trấn được bố trí 01 người, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.

2. Bố trí tăng thêm từ 01 người trở lên đối với các chức danh công chức xã, phường, thị trấn sau đây:

- a) Công chức Văn phòng - thống kê.
- b) Công chức Tài chính - kế toán.
- c) Công chức Tư pháp - hộ tịch.
- d) Công chức Văn hóa - xã hội.

đ) Công chức Địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường (đối với phường, thị trấn) hoặc công chức Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường (đối với xã).

2. Căn cứ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố xem xét, quyết định bố trí số lượng người đảm nhiệm chức danh công chức xã, phường, thị trấn phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ của từng xã, phường, thị trấn nhưng không vượt quá số lượng cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn quy định tại Điều 2 Quyết định này.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 8 năm 2021.

2. Quyết định này thay thế Quyết định số 27/2010/QĐ-UBND ngày 15 tháng 11 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về số lượng cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn thuộc tỉnh Gia Lai.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

1. Sở Nội vụ theo dõi, kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện Quyết định này.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tài chính, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh, các cơ quan, đơn vị có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ Nội vụ (báo cáo);
- Cục KTVBQPPL-Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế-Bộ Nội vụ;
- TT Tỉnh ủy (báo cáo);
- TT HĐND tỉnh; TT UBMTTQVN tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Công báo, Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC, Sở Tư pháp, Sở Nội vụ (03b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Võ Ngọc Thành